

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2015/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2015

THÔNG TƯ**Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ
đối với các thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống
thông tin di động GSM và DCS”***Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;**Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;**Căn cứ Luật Tần số Vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;**Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;**Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,**Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với các thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động GSM và DCS.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với các thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động GSM và DCS (QCVN 86:2015/BTTTT).

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG**Nguyễn Bắc Sơn**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 86:2015/BTTTT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI CÁC THIẾT BỊ
ĐẦU CUỐI VÀ PHỤ TRỢ TRONG HỆ THỐNG THÔNG TIN
DI ĐỘNG GSM VÀ DCS**

*National technical regulation
on Electromagnetic compatibility (EMC) requirements for mobile and
ancillary equipment of digital cellular telecommunications systems
GSM and DCS*

HÀ NỘI - 2015

Mục lục

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

1.2. Đối tượng áp dụng

1.3. Tài liệu viện dẫn

1.4. Giải thích từ ngữ

1.5. Chữ viết tắt

2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

2.1. Phát xạ

2.2. Miễn nhiễm

2.3. Điều kiện đo kiểm

2.3.1. Quy định chung

2.3.2. Bố trí tín hiệu đo kiểm

2.3.3. Bảng tần loại trừ

2.3.4. Các đáp ứng băng tần hẹp của máy thu và máy thu của máy thu phát song công

2.3.5. Điều chế kiểm tra thông thường

2.4. Đánh giá chỉ tiêu

2.4.1. Tổng quát

2.4.2. Thiết bị có thể cung cấp kết nối thông tin liên tục

2.4.3. Thiết bị không thể cung cấp kết nối thông tin liên tục

2.4.4. Thiết bị phụ trợ

2.4.5. Phân loại thiết bị

2.5. Tiêu chí chất lượng

2.5.1. Tiêu chí chất lượng đối với hiện tượng liên tục áp dụng cho máy phát (CT)

2.5.2. Tiêu chí chất lượng đối với hiện tượng đột biến áp dụng cho máy phát (TT)

2.5.3. Tiêu chí chất lượng đối với hiện tượng liên tục áp dụng cho máy thu (CR)

2.5.4. Tiêu chí chất lượng đối với hiện tượng đột biến áp dụng cho máy thu (TR)

2.5.5. Tiêu chí chất lượng đối với thiết bị phụ trợ được kiểm tra độc lập

3. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

4. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

THƯ MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Lời nói đầu

Các quy định kỹ thuật và phương pháp đo của QCVN 86:2015/BTTTT phù hợp với tiêu chuẩn ETSI EN 301 489-7 V1.3.1 (2005-11) của Viện tiêu chuẩn viễn thông Châu Âu (ETSI).

QCVN 86:2015/BTTTT do Vụ Khoa học và Công nghệ biên soạn, thẩm định và trình duyệt, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kèm theo Thông tư số 02/2015/TT-BTTTT ngày 27 tháng 02 năm 2015.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI CÁC THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI
VÀ PHỤ TRỢ TRONG HỆ THỐNG THÔNG TIN DI ĐỘNG GSM VÀ DCS**

***National technical regulation
on Electromagnetic compatibility (EMC) requirements for mobile and ancillary
equipment of digital cellular telecommunications systems GSM and DCS***

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định các yêu cầu về tương thích điện từ, điều kiện đo kiểm và phương pháp đánh giá chỉ tiêu, tiêu chí chất lượng của các thiết bị đầu cuối di động GSM Pha 1, Pha 2, Pha 2+; thiết bị vô tuyến cầm tay, di động DCS dùng để thu phát thoại/số liệu trong hệ thống thông tin di động số; và các thiết bị phụ trợ liên quan.

Các chỉ tiêu kỹ thuật liên quan đến cổng anten và phát xạ từ cổng vỏ của thiết bị vô tuyến không thuộc phạm vi quy chuẩn này, mà sẽ được quy định trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn sản phẩm tương ứng để sử dụng hiệu quả phổ tần số vô tuyến.

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh các thiết bị đầu cuối và phụ trợ trên lãnh thổ Việt Nam.

1.3. Tài liệu viện dẫn

Directive 1999/5/EC of the European Parliament and of the Council of 9 March 1999 on radio equipment and telecommunications terminal equipment and the mutual recognition of their conformity (R&TTE Directive).

Council Directive 89/336/EEC of 3 May 1989 on the approximation of the laws of the Member States relating to electromagnetic compatibility (EMC Directive).

ETSI-ETS 300 034-1: “European digital cellular telecommunications system (Phase 1); Radio subsystem link control (GSM 05.08)”.

ETSI-ETS 300 034-2: “European digital cellular telecommunications system (Phase 1); Radio subsystem link control (GSM 05.08); Part 2: DCS extension (GSM 05.08-DCS)”.

TCVN 7189:2009 (IEC CISPR publication 22), Thiết bị công nghệ thông tin - Đặc tính nhiễu tần số vô tuyến - Giới hạn và phương pháp đo.

TCVN 8241-4-2:2009 (IEC 61000-4-2), Tương thích điện từ (EMC) - Phần 4-2: Phương pháp đo và thử - Miễn nhiệm đối với hiện tượng phóng tĩnh điện.

TCVN 8241-4-3:2009 (IEC 61000-4-3), Tương thích điện từ (EMC) - Phần 4-3: Phương pháp đo và thử - Miễn nhiệm đối với nhiễu phát xạ tần số vô tuyến.

TCVN 8241-4-5:2009 (IEC 61000-4-5), Tương thích điện từ (EMC) - Phần 4-5: Phương pháp đo và thử - Miễn nhiệm đối với xung.